

Bản án số: 30/2023/HS-ST
Ngày 02-03-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Xuân Quyết

Ông Phạm Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Trần Trọng An - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số: 28/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị L, sinh ngày 09 tháng 9 năm 1967 tại Hải Phòng, nơi cư trú: Số 53B/201 Trần Nguyên Hãn, phường Trần N, quận L, thành phố Hải Phòng.; trình độ văn hóa: 7/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Lĩnh Nam và bà Phạm Thị Chuộng (đều đã chết); không có chồng con; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ ngày 19/11/2022 chuyển tạm giam kể từ ngày 25/11/2022, có mặt.

Bị hại:

- Ông E, sinh năm 1948, quốc tịch Nhật Bản, vắng mặt.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị hại: Bà Phạm Kim A, sinh năm 1972; giám đốc điều hành Công ty Q; địa chỉ: 12/26/292, phường K, quận , thành phố Hải Phòng, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1976; địa chỉ: Số 2/160 T, quận H, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Thanh A, sinh năm 1966; địa chỉ: Số nhà 36, tổ 10 C2, phường , quận , thành phố Hải Phòng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 8h30 ngày 17/4/2007 ông E, sinh năm 1948, Quốc tịch Nhật Bản đi đến trước cổng Công ty trách nhiệm hữu hạn nữ trang D&Q đường Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, vào quán nước của Nguyễn Văn An ngồi gọi điện thoại. Thời thời điểm này trong quán nước của An có Hoàng Anh Tú, Nguyễn Thị L và Nhị (hiện chưa xác định lai lịch, địa chỉ của Nhị). Sau khi gọi điện thoại xong, ông E cùng bạn đi vào Công ty trách nhiệm hữu hạn nữ trang D&Q, ông E để quên túi xách tại ghế ngồi, thấy vậy An đi ra nhặt túi xách lên thì Nhị đến giằng túi, kiểm tra thấy trong túi có ví đựng tiền Ngoại tệ và tiền Việt Nam đồng, Nhị lấy tiền cho vào tất chân rồi đưa lại túi xách cho An để lại chỗ cũ rồi bảo cả bọn đi lên đường Lạch Tray uống nước. Nhị lấy xe mô tô chở L, Tú lấy xe mô tô chở An theo sau. Khi đến đường Lạch Tray thì An, Tú, L và Nhị vào trong quán nước ngồi. Tại đây Nhị lấy tiền ra đếm được 1.022 USD (Đô la Mỹ), 7.000 Yên (Nhật) và 600.000 đồng (VNĐ). Nhị và L đòi chia số tiền trên nhưng Tú và An không đồng ý. Do không tin tưởng ai nên cả bọn thống nhất mang số tiền Ngoại tệ gửi Nguyễn Quang Huy (là bạn của Tú) tại số 16 C98 Trại Chuối, phường Trại Chuối, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, đối với số tiền 600.000 đồng (VNĐ) Nhị đưa cho Tú 300.000 đồng, L 200.000 đồng.

Sau khi ông E vào Công ty trách nhiệm hữu hạn nữ trang D&Q thì phát hiện bỏ quên túi xách nên đã quay lại quán nước của An tìm chỉ thấy túi xách còn tiền trong túi gồm 1.655 USD, 20.000 Yên và 600.000 đồng bị mất nên đã trình báo Công an phường Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Tại thông báo tỷ giá ngoại tệ quy đổi ngày 17/4/2007 của Chi nhánh Ngân hàng ngoại thương thành phố Hải Phòng 01 USD = 16.040 VNĐ; 01 Yen mua vào là 131,78 VNĐ, bán ra là 135,29 VNĐ.

Ngày 17/7/2007 Nguyễn Thanh An, Hoàng Văn Tú bị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng khởi tố bị cáo về tội Chiếm giữ trái phép tài sản. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng đã thu giữ được số tiền ngoại tệ đã gửi nhà Nguyễn Quang Huy và gia đình An, Tú đã tự nguyện nộp lại số tiền còn thiếu để trả lại cho ông E. Nguyễn Thị L bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định truy nã bị cáo, đến ngày 19/11/2022 Nguyễn Thị L đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng đầu thú.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng bị cáo Nguyễn Thị L khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung nêu trên và khai: Sau khi hành vi chiếm giữ trái phép tài sản bị phát hiện, biết An và Tú bị Cơ quan Cảnh

sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng khởi tố nên Nguyễn Thị L đã bỏ trốn vào thành phố Hồ Chí Minh sinh sống đến nay.

Ngày 09/10/2007 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã xử phạt Nguyễn Thanh An 15 tháng tù, Hoàng Văn Tú 12 tháng tù về tội Chiếm giữ trái phép tài sản.

Tại Bản Cáo trạng số 37/CT-VKS-P3 ngày 13/02/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản” theo quy định tại 1 Điều 141 Bộ luật Hình sự 1999, nay là khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về nội dung Cáo trạng, thừa nhận về hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã nêu, việc truy tố, xét xử bị cáo là không oan.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh An trình bày: Sự việc xảy ra như bản Cáo trạng nêu là đúng. Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng ngày 09/10/2007 ông An đã chủ động nộp tiền để khắc phục hậu quả cho bị hại ông E. Nay ông không có yêu cầu bồi thường nào đối với bị cáo.

Sau phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng, phân tích hành vi, nhân thân và vai trò của bị cáo và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 141 Bộ luật Hình sự 1999, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 đề nghị xử phạt:

Nguyễn Thị L từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”.

Về dân sự: Trách nhiệm dân sự, bồi thường đã được giải quyết xong theo Bản án hình sự sơ thẩm số 148/2007/HSST ngày 09/10/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng nên không đặt ra vấn đề giải quyết đối với bị cáo.

Về xử L vật chứng: Trả lại bị cáo Nguyễn Thị L 01 Chứng minh nhân dân thu giữ của bị cáo.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xem xét hoàn cảnh của bị cáo, hiện nay không còn cho bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bị hại ông E vắng mặt, người đại diện theo uỷ quyền là bà Phạm Kim Ánh vắng mặt và đã có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn Tú vắng mặt. Xét thấy việc xét xử vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không làm ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan của nên Hội đồng xét xử quyết định căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng.

- *Về tội danh:*

[3] Lời khai của bị cáo Nguyễn Thị L phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 8h30' ngày 17/4/2007 Nguyễn Thanh An, Hoàng Văn Tú, Nguyễn Thị L và Nhị đã chiếm giữ trái phép số tiền 1.655 USD, 20.000 Yên và 600.000 đồng (tương đương với 29.781.000 đồng) của ông E (Quốc tịch Nhật Bản) để quên ở quán nước của Nguyễn Thanh An tại đường Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Chiếm giữ trái phép tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 141 Bộ luật Hình sự 1999, nay là khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật, khung hình phạt là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân nước ngoài, gây ảnh hưởng xấu đến hình ảnh con người Việt Nam, trật tự, an toàn xã hội; vì vậy cần phải xử L nghiêm đối với bị cáo.

[6] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*Đầu thú*” quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] *Về vai trò hình phạt:* Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn. Hành vi của các bị cáo là bột phát, không có sự chuẩn bị và lên kế hoạch từ trước. Bị cáo L cùng Nhị, An, Tú cùng chung ý chí chiếm giữ trái phép tài sản

của bị hại, do vậy có vai trò ngang nhau trong vụ án. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Số tiền chiếm giữ đã được thu hồi và khắc phục, bị hại đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu gì thêm. Tuy nhiên, cần xử phạt bị cáo ở trên mức khởi điểm của khung hình phạt mới đủ đảm bảo tính răn đe, trừng trị bị cáo.

[9] *Về trách nhiệm dân sự*: Trách nhiệm dân sự, bồi thường đã được giải quyết theo bản án hình sự sơ thẩm số 148/2007/HSST ngày 09/10/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng. Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên không đặt ra vấn đề bồi thường thiệt hại đối với bị cáo.

[10] *Về xử lý vật chứng*: Trả lại bị cáo Nguyễn Thị L 01 Chứng minh nhân dân thu giữ của bị cáo.

(Đặc điểm chi tiết các vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 16/02/2023 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

[11] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[12] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 175 ; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt:

Nguyễn Thị L 09 (Chín) tháng tù về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/11/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại bị cáo Nguyễn Thị L 01 Chứng minh nhân dân thu giữ của bị cáo.
(Đặc điểm chi tiết các vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 16/02/2023 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQG14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thị L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam CA TP Hải Phòng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Trường